

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 11 NĂM HỌC 2024 – 2025
LỚP MẪU GIÁO NHỖ B1

Giáo viên: Thanh Hương – Thanh Hoa

Hoạt động	Tuần I (Từ 04/11 - 08/11)	Tuần II (Từ 11/11-15/11)	Tuần III (Từ 18/11-22/11)	Tuần IV (Từ 25/11-29/11)	Mục tiêu
Đón trẻ	- Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ: Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. Khi thấy trẻ bị đau mắt đỏ, bị sốt xuất huyết, bị chân tay miệng thì trao đổi PH cho con đi khám và nghỉ ở nhà để không bị lây sang các bạn trong lớp. - Trẻ chào hỏi lễ phép với cô giáo, bố mẹ, ông bà khi đến lớp. - Thực hiện đúng các nề nếp lấy cất ba lô, giày, dép đúng nơi quy. - Cho trẻ nghe các bài hát về 20/11 , gia đình - Chơi đồ chơi theo ý thích.				1,8,9,10 29,36,39,44 48,50,54 66,68 77 2,7,15,19 24,37,40,42
Thể dục sáng	- Thứ 2 hàng tuần: Chào cờ. - Thứ 2 + 6 hàng tuần: tập dân vũ theo bài “Việt Nam ơi” - Thứ: 3,4,5: Tập với nhạc bài: Em bé khỏe, em bé ngoan - Chú ếch con.... * Rèn trẻ Thể dục sáng tại lớp: - Khởi động: Làm vận động nhẹ nhàng theo nhạc bài hát. - Trọng động: + Tay: Đưa trước - gập ngực, lên cao + Bụng: Tay chống hông, quay người sang 2 bên + Chân: Đứng khuyu gối. + Bật: Chân sáo, chụm tách chân -Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh (MT 1) - Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng quanh chỗ tập. Cảm nhận thời tiết buổi sáng.				51,61,62 66,69,72,73 78,81
Trò chuyện	* Tuần I: Trò chuyện về ngôi nhà của bé + Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) (MT 44) + Nhà chung cư hay nhà ở phố, ngõ....?				

	+ Nhà con có mấy tầng? Có những phòng nào? * Tuần II: Trò chuyện về những người thân trong gia đình + Nói được tên, tuổi, giới tính bản thân, tên bố mẹ (MT 66) + Bố, mẹ làm công việc gì? Công việc đó như thế nào? Có ích gì cho xã hội? + Hàng ngày, bố mẹ, ông bà làm những việc gì ở nhà? Anh, chị, các con làm những việc gì giúp bố mẹ? + Trẻ nói về khả năng, sở thích của bản thân và những người thân trong gia đình ++ Tình cảm của mọi người trong gia đình?Biết biểu lộ một số cảm xúc vui,buồn,tức giận,sợ hãi,ngạc nhiên (MT 69) + Thái độ, cách quan tâm của mọi thành viên trong gia đình với nhau? + Làm thế nào để mọi người luôn vui vẻ, hạnh phúc? * Tuần III: trò chuyện về ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 + Ý nghĩa của ngày 20/11 + Những hoạt động diễn ra trong ngày 20/11 * Tuần IV: trò chuyện về đồ dùng trong gia đình + Đồ dùng trong các phòng? + Đặc điểm, công dụng, chất liệu của các đồ dùng trong gia đình? + Cách sử dụng và giữ gìn đồ dùng đó như thế nào? + Làm thế nào để giữ gìn đồ dùng và ngôi nhà của mình luôn sạch sẽ?					
Hoạt động học	Thứ 2	PTVD - VĐCB: Ném xa bằng 1 tay - Chạy nhanh 10m.	Vận động - VĐCB: Bật xa 35cm - TCVĐ: lăn bóng vào lỗ	Vận động - VĐCB: Bò thấp kết hợp chui qua cổng - TCVĐ:	Vận động - VĐCB: Đi ngang bước dòn - TCVĐ: tung dù lên cao. (MT 2)	
		LQVT:	LQVT:	LQVT:	LQVT:	

	Thứ 3	Dạy trẻ so sánh, thêm bớt để tạo sự bằng nhau trong phạm vi 3 (MT 29)	Dạy trẻ phân biệt hình tròn với hình tam giác. (MT39)	Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc 3 đối tượng. (MT 36)	Dạy trẻ đo chiều dài của 1 đối tượng bằng 1 đơn vị đo. (MT 37)	
	Thứ 4	Tạo hình Dự Steam: Làm ngôi nhà	Tạo hình Vẽ chân dung gia đình bé (MT 7)	Tạo hình Nặn bông hoa (MT 81)	Tạo hình Vẽ cái cốc	
	Thứ 5	Khám phá Ngôi nhà của bé (MT 44)	Khám phá Những người thân trong gia đình của bé (MT 66)	Khám phá Ngày 20 -11	Khám phá Đồ dùng của bé.	
	Thứ 6	LQVH: Thơ “Em yêu nhà em ” (MT 68)	Âm nhạc - NDTT: dạy vận động theo nhạc “Cả nhà thương nhau”. - NDKH: nghe hát “Cho con” (MT 77)	LQVH: Thơ “Em cũng là cô giáo” (MT 54)	Âm nhạc - NDTT: dạy VĐMH theo bài “Múa cho mẹ xem” - NDKH: trò chơi “Âm La” (MT 78)	
HD ngoài trời	- HĐMD: + Quan sát bầu trời, thời tiết, quang cảnh xung quanh trong ngày + Quan sát một số ngôi nhà cạnh trường + Tìm hiểu quá trình xây		- HĐMD: + Tham quan nhà bếp: đồ dùng trong nhà bếp của trường + Làm thí nghiệm với nước đổi màu + Thi nói tên và công	- HĐMD: + Thi kể về công việc của các cô trong ngày + Thi kể tên một số món ăn hàng ngày + Thí nghiệm phép lạ của nam châm	- HĐMD: + Nhìn thế giới xung quanh qua khung ảnh. + Q/s về các kiểu nhà ở xung quanh trường và đưa ra những nhận xét của mình (chuẩn bị dữ	

	dựng nên ngôi nhà + Thí nghiệm ngọn lửa sợ lạnh + Tìm hiểu về cây gia đình - TCVD: + Tìm nhà + Bắt vịt + Mèo đuổi chuột + Bắt chước tạo dáng + Nhà ai cao hơn - Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phân, Chơi câu cá. + Chơi đồ chơi ngoài trời.	dụng của đồ dùng trong nhà bếp + Quan sát khu vườn rau + Quan sát cây vạn niên thanh. - TCVD: + Mèo đuổi chuột + Tìm đúng số nhà + Dung dăng dung dẻ + bịt mắt bắt dê. + Thi nhảy bao bố, - Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phân, Chơi câu cá. + Chơi đồ chơi ngoài trời.	+ Tô màu, trang trí những chiếc lá trên sân + Vẽ phân trên sân - TCVD: + Kéo co + Thi cắm hoa + Bóng tròn to + Sang sông về sông + Làm theo người quản trò. - Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phân, Chơi câu cá. + Chơi đồ chơi ngoài trời.	liệu cho hoạt động Steam) + Giải câu đố về đồ dùng trong GD. + Vẽ phân: Vẽ các đồ dùng GD. - TCVD: + Trời nắng trời mưa + Nhảy lò cò + Cáo và thỏ + Lộn cầu vòng. + Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phân, Chơi câu cá. + Chơi đồ chơi ngoài trời.	
HD góc	* Góc trọng tâm: - Góc xây dựng: xây ngôi nhà của bé (Tuần 1) Rèn trẻ kĩ năng làm việc nhóm và lấy và cất đồ chơi đúng nơi qui định Chuẩn bị: Gạch xây dựng, cây hoa, cỏ, sỏi và các đồ chơi lắp ráp, đồ chơi tự tạo..... - Góc nấu ăn: Tổ chức bữa tiệc sinh nhật (Tuần 2) Rèn kĩ năng bày bàn tiệc cho trẻ (cách bày, cách trang trí.....) Chuẩn bị: Bàn ghế, bát, đĩa, hoa quả, khăn trải bàn, bánh kẹo, đồ trang trí..... - Góc nghệ thuật: múa hát mừng ngày 20/11, làm hoa, thiệp tặng cô (Tuần 3)				

	Rèn kĩ năng cắt,dán,ghép hình,nói,biểu diễn trước mọi người Chuẩn bị: Giấy màu,hồ dán,kéo,hoa khô,dây kẽm các màu,bìa màu..... - Góc học tập: Bé khám phá các chữ số và số lượng. Trang trí, tô số rỗng. Làm một số bài tập ôn số lượng trong phạm vi 3, xếp theo quy tắc... (Tuần 4) Rèn trẻ kĩ năng đọc,viết các chữ số Chuẩn bị: Vở toán,giấy trắng,bút sáp,Chữ số rỗngvà một số đồ dùng,đồ chơi -Trẻ hiểu ý nghĩa của từ khái quát: Rau quả,con vật,đồ gỗ (MT 48) * Góc phân vai : Bán hàng, gia đình, nấu ăn, bác sĩ - Gia đình: tổ chức ngày sinh nhật cho thành viên trong gia đình - Bán hàng: bán đồ dùng, các loại thực phẩm cho gia đình - Bác sĩ: khám bệnh - Nấu ăn: chế biến bữa ăn đủ 4 nhóm chất dinh dưỡng.Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc.nấu canh,thịt có thể luộc,rán,kho (MT 9) * Góc nghệ thuật - Hát và biểu diễn các bài hát trong chủ đề - Vẽ người thân trong gia đình, vẽ ngôi nhà của bé - Làm và trang trí các kiểu nhà theo ý thích - Trang trí, tạo hình khuôn mặt người thân từ đĩa giấy, các nguyên liệu qua sử dụng - Trang trí một số đồ dùng trong gia đình - Làm bưu thiếp tặng cô nhân ngày 20/11 * Góc toán - Cho trẻ chơi một số trò chơi học tập ôn đếm đến 3, thêm bớt trong phạm vi 3, ...kẹp số theo đúng số lượng; vòng tròn số; nút chai số; con mực xếp số; tìm lá cho cây (số quả tương ứng với số trên thân cây); luồn dây qua số...Chắp ghép các hình học để tạo ra hình mới theo ý thích (MT 40) - Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày (MT 42) * Góc khám phá: - Sắp xếp đồ dùng theo công dụng và chất liệu.Phân loại đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu (MT 24)	
--	---	--

	- Xây nhà và thiết kế nhà - Tìm trang phục và đồ dùng cho người thân trong gia đình - Tìm lương thực, thực phẩm theo nhóm chất dinh dưỡng - Tìm những hành vi đúng, sai khi sử dụng đồ dùng trong gia đình. * Góc kỹ năng thực hành cuộc sống: - Kỹ năng rót ướ; chuyển nước bằng mút - Tự mặc, cởi được áo, quần (Cách cởi, cài khuy áo, áo có khoá phéc-mơ-tuya) - Kỹ năng gấp bằng các loại kẹp - Sử dụng kẹp phơi quần áo - Kỹ năng hót rác trên sàn * Góc xây dựng- lắp ghép: Xây ngôi nhà của bé, Xây dựng khu chung cư, Xây trường mầm non , Xây dựng siêu thị - Bàn bạc đề lên kế hoạch xây dựng, phân khu hợp lý theo bản thiết kế hướng dẫn - Có sự liên kết với góc chơi lắp ghép: lắp ghép hàng rào, nhà, hoa... * Góc thư viện: - Xem tranh ảnh, thơ, truyện về chủ đề gia đình. - Xem sách truyện có nội dung về GD, cô giáo, làm sách về GD, sách đồ dùng gia đình, kể chuyện theo tranh truyện : Tích chu, Cây khế. Kể truyện sáng tạo bằng rối dẹt, rối tay. Kể lại sự việc theo trình tự của truyện. - Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh,” đọc” sách theo tranh minh hoạ (đọc vẹt) (MT 61) * Góc thiên nhiên: - Trẻ gieo mầm giá, rau cải, chăm sóc cây và quan sát sự phát triển của cây- Cách pha màu nước	
HD ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn cho trẻ rửa tay bằng xà phòng và kỹ năng lau mặt đúng thao tác, đi vệ sinh đúng nơi qui định (MT 15) - Rèn kỹ năng lấy nước, súc miệng nước muối, cách sử dụng thìa. - Thực hiện thói quen văn minh trong khi ăn: Mời cô, mời bạn trước khi ăn, ăn từ tốn, nhai kỹ.	

	- Trẻ biết thịt, cá ... có nhiều chất đạm, rau quả chín có nhiều vitamin (MT 8) - Trẻ biết ăn để cao lớn khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng (MT 10) - Rèn trẻ giờ ngủ không nói chuyện, .. - Hướng dẫn trẻ cách gấp, phơi khăn.				
Hoạt động chiều	- HĐK: GDAN: Dạy hát : Nhà của tôi - <i>Hướng dẫn kỹ năng rót rót (Bình có vòi).</i> - <i>Hướng dẫn kỹ năng chuyển nước bằng mút.</i> - Dạy trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.(MT 19) . - Dạy trẻ nhận biết ý nghĩa của các con số trong cuộc sống hàng ngày. - Dạy trẻ thực hiện được một số qui định ở	- HĐK: LQVH - Truyện “Tích Chu” - <i>Hướng dẫn kỹ năng cởi giày, đi giày, buộc dây giày.</i> - <i>Hướng dẫn kỹ năng đánh răng bằng mô hình.</i> - Dạy trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh . - Hướng dẫn trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc. - Làm vở toán: Nhận biết hình tam giác, hình tròn (Trang 19) - Hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo theo	- HĐK : GDAN Dạy hát: Cô giáo - <i>Hướng dẫn kỹ năng gấp bằng các loại kẹp,</i> - <i>Hướng dẫn kỹ năng sử dụng kẹp trên giấy phơi.</i> - Dạy trẻ nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm...(MT 62) - Dạy trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch. - Dạy trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép (MT 73) - Làm vở chữ cái: Bài	- HĐK: LQVH - Thơ “Mẹ của em” - <i>Hướng dẫn kỹ năng quét rác trên sàn.</i> - HD trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”. - Dạy trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.(MT 51) - Làm vở toán: Bài nhận biết hình tam giác, hình tròn. - Làm vở chữ cái: Bài tô màu chữ Ă. - Làm vở toán: Bài Tìm điểm khác nhau (Trang 7)	

	gia đình,giờ ngủ không làm ồn,biết vâng lời ông bà,bố mẹ...(MT 72)	tranh. -Dạy trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được (MT 50)	tô màu chữ A. - Làm vở toán: Bài nhận biết , phân biệt (Trang 6)		
Chủ đề - SK	Ngôi nhà thân yêu	Những người thân trong gia đình	Chào mừng ngày 20/11	Đồ dùng trong GD	
Đánh giá kết quả thực hiện					

MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ VÀ MỤC TIÊU THỰC HIỆN THÁNG 11 LỚP MẪU GIÁO NHỞ B1

1.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

- * **MT 1:** Thực hiện đúng,đầy đủ nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh
- * **MT 8:** Biết một số thực phẩm cùng nhóm:
 - Thịt,cá...có nhiều chất đạm
 - Rau quả chín có nhiều vitamin
- * **MT 9:** Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản:rau có thể luộc,nấu canh; thịt có thể luộc,rán,kho; gạo nấu cơm.
- * **MT 10:** Biết ăn để cao lớn,thông minh,khỏe mạnh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng
- * **MT 2:** Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:
 - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn
- * **MT 7:** Phối hợp được cử động bàn tay,ngón tay, phối hợp tay chân trong một số hoạt động
 - Vẽ hình người, nhà, cây
- * **MT 15:** Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở
 - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng , mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học
 - Biết đi vệ sinh đúng nơi qui định
 - Biết bỏ rác đúng nơi qui định
- * **MT 19:** Nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ
 - Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.

2.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC:

- * **MT 29:** Quan tâm đến chữ số,số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi “ Bao nhiêu” , “ là số mấy?”
- * **MT 36:** Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại
- * **MT 39:** So sánh sự giống nhau và khác nhau của các hình : Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.
- * **MT 44:** Nhận biết gia đình và cộng đồng
 - Nói họ tên và công việc của bố mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh về gia đình

- Nói địa chỉ của gia đình mình(số nhà, đường phố ,thôn xóm..) khi được hỏi, trò chuyện.
- * MT 24: Phân loại các đối tượng ntheo một hoặc hai dấu hiệu
- * MT 37: Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo
- * MT 40 : Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích
- * MT 42: Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày

3.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:

- * **MT 48:** Hiểu nghĩa từ khái quát; rau quả, con vật, đồ gỗ
- * **MT 50 :** Nói rõ để người nghe có thể hiểu được
- * **MT 54:** Đọc thuộc bài thơ, đồng dao, ca dao
- * MT 51: Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm
- * MT 61 :Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh “ đọc” sách theo tranh minh họa (đọc vẹt)
- * MT 62: Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm...

4.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM<KỸ NĂNG XÃ HỘI:

- * **MT 66:**Thể hiện ý thức về bản thân
 - Nói được tên tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ
- * **MT 68:** Nhận biết và gọi tên cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh.
- * MT 66 :Nói được tên tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.
- * MT 69: Biết biểu lộ một số cảm xúc vui, buồn,sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh.
- * MT 72: Thực hiện được một số qui định ở lớp và gia đình: sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi qui định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.
- * MT 73: Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép
 - Chú ý nghe khi cô nói, bạn nói

5.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ:

- * **MT 77:** Chú ý nghe thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy ,lắc lư, theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện)

* MT 78: Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc

- Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, vận động minh họa, múa, nhảy....)

* MT 81: Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động tạo hình

- Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích
- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình